

Bản án số: 37/2022/HS-PT  
Ngày 23-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mỹ Giang.

*Các Thẩm phán:* Bà Trần Thị Bé;

Ông Nguyễn Văn Năm.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Công Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 51/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HS-ST ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Lê Xuân D, sinh ngày 13 tháng 12 năm 1995 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Chiến T (Chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1960; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Thanh D1, có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 29/4/2021, Lê Xuân D (Sinh năm 1995, trú tại thôn V, xã P, thị xã Đ) nhận được cuộc gọi điện thoại từ Phạm Đình L (Sinh năm 1992, trú tại tổ dân phố L, phường PT, thị xã Đ) hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng. D đồng ý bán ma túy cho L nên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76V1-3192 mang theo 01 túi ni lon chứa ma túy được quần trong tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, đi đến khu vực đường nhựa thuộc xóm 1, thôn Châu Me,

xã Phô Châu, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi để giao ma túy cho L, cả hai gặp nhau nhưng chưa kịp giao, nhận ma túy thì bị Tổ tuần tra của Đồn Biên phòng Sa Huỳnh phát hiện, lập biên bản tạm giữ, niêm phong túi ni lon chứa ma túy và các vật chứng có liên quan, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Xuân D.

Kết luận giám định số 418/KLGD-PC09 ngày 03/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lon thu giữ khi bắt quả tang Lê Xuân D gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,18 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lê Xuân D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, khi có người hỏi D mua ma túy thì D liên hệ với một người tên “Tuấn” ở tỉnh Bình Định (Qua điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để lấy ma túy và bán giúp cho “Tuấn” và “Tuấn” sẽ cho tiền D.

Ngoài lần bán trái phép chất ma túy cho Phạm Đình L vào trưa ngày 29/4/2021 thì Lê Xuân D còn 02 lần bán trái phép chất ma túy khác, cụ thể:

Lần 1: Cuối tháng 12 năm 2020, Huỳnh Tú A (Sinh năm 2002, trú tại Thôn V, xã P, thị xã Đ) liên hệ với Lê Xuân D để mua ma túy với giá 500.000 đồng. D đi lấy ma túy của đối tượng Tuấn và đi giao lại cho A tại khu vực trước trường tiểu học ở Vĩnh Tuy, Phô Châu để lấy 500.000 đồng, Tuấn cho D 50.000 đồng.

Lần 2: Tối ngày 28/4/2021, Trần Thanh Đ (Sinh năm 1995, trú tại Thôn V, xã P, thị xã Đ) liên hệ với Lê Xuân D để mua ma túy với giá 500.000 đồng. Vì trời tối D không đi lấy ma túy từ đối tượng Tuấn được, nhưng D còn một ít ma túy nên đã đưa cho Đ để Đ sử dụng, D chưa lấy tiền với dự định bán lần sau thì lấy luôn tiền.

*Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HS-ST ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tuyên xử:*

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân D 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/4/2021.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/12/2021, bị cáo Lê Xuân D kháng cáo, nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê

Xuân D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Xuân D làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Xuân D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận từ tháng 12/2020 đến ngày 29/4/2021, bị cáo Lê Xuân D đã 03 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; lần bị bắt quả tang ngày 29/4/2021, khối lượng ma túy bị thu giữ là 0,18 gam Methamphetamine. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Xuân D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Lê Xuân D có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo Lê Xuân D là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Xuân D. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HS-ST ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Xuân D.

2. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

4. Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân D 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/4/2021.

5. Bị cáo Lê Xuân D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đức Phổ;
- Công an thị xã Đức Phổ;
- Chi cục THADS thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Lê Thị Mỹ Giang**